TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NGỌC LẶC** **TỈNH THANH HOÁ** Bản án số: 05/2021/HNGĐ-ST Ngày 11/01/2021 V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGỌC LẶC, TỈNH THANH HOÁ

- T phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Lê Xuân Vinh**.**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Trung T.

Bà Trần Thị Yến.

- Thư ký phiên toà: Ông Lê Trọng Hà, Thư ký Toà án nhân dân huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hoá.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Lặc tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Vân Anh - Kiểm sát viên

Ngày 11/01/2021, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hoá, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 193/2020/TLST-HNGĐ ngày 02/10/2020 về việc ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 69/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 04/12/2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 54/2020/QĐST-HNGĐ ngày 23/12/2020, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Phạm Thị H - Sinh năm 1982 (Có mặt).

Địa chỉ: Khu phố CP, thị trấn NL, huyện NL, Thanh Hóa

Bị đơn: Anh Phạm Văn T - Sinh năm 1979 (Vắng mặt lần thứ hai).

Địa chỉ: Khu phố CP, thị trấn NL, huyện NL, Thanh Hóa

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện, bản tự khai, biên bản hòa giải và tại phiên tòa nguyên đơn là chị Phạm Thị H trình bày: Chị và anh Phạm Văn T kết hôn với nhau vào ngày 14/01/2005 là hoàn toàn tự nguyện, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã NK (Nay là ủy ban nhân dân thị trấn NL), huyện NL, tỉnh Thanh Hóa. Sau khi kết hôn, vợ chồng hòa thuận đến năm 2009, từ năm 2010 đến nay vợ chồng thường xuyên phát sinh mâu thuẫn, vợ chồng chửi bới, đánh đập, xúc phạm lẫn nhau, mâu thuẫn vợ chồng kéo dài không khắc phục được, sự việc đã được hai bên gia đình anh em, Nội, Ngoại và chính quyền địa phương hòa giải nhiều lần nhưng không có kết quả. Thời gian gần đây anh T vẫn tiếp tục chửi bới, xúc phạm, đánh đập chị, nên Công an thị trấn NL đã đến lập biên bản để xử lý. Nguyên nhân của việc mâu

thuẫn là do hai người bất đồng với nhau về quan điểm sống, cách cư xử trong gia đình. Anh T hay rượu chè, chơi bời bạn bè không tu trí làm ăn. Do mâu thuẫn vợ chồng không khắc phục được, nên từ đầu năm 2019 đến nay, vợ chồng đã sống ly thân, không ai quan tâm đến ai. Nay chị xét thấy mâu thuẫn vợ chồng giữa đã thực sự trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh T theo quy định của pháp luật.

Về con chung: Chị và anh T có một con chung là Phạm Hồng Á - Sinh ngày 06/02/2006. Kể từ khi vợ chồng sống ly thân, chị là người chăm sóc nuôi con, chị để nghị Tòa án giải quyết giao cháu Phạm Hồng Á cho chị chăm sóc nuôi dưỡng đến tuổi T niên. Chị tự nguyện không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản: Chị tự nguyện không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai ngày 09/10/2020 và phiên hòa giải ngày 20/11/2020, bị đơn là anh Phạm Văn T trình bày: Anh công nhận lời khai của chị H về việc kết hôn, thời gian vợ chồng xảy ra mâu thuẫn, thời gian vợ chồng sống ly thân và tình trạng mâu thuẫn vợ chồng hiện nay là đúng. Về nguyên nhân xảy ra mâu thuẫn vợ chồng, theo anh là do vợ chồng bất đồng nhau về quan điểm sống, về cách làm ăn và chăm sóc, nuôi dưỡng con. Nay chị H xác định mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, tình cảm không còn, mục đích hôn nhân không đạt được mà yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn, anh xác định mâu thuẫn vợ chồng là có, nhưng chưa đến mức trầm trọng. Anh không đồng ý với yêu cầu ly hôn của chị H, vì theo anh hiện nay con đang còn nhỏ, cần sự chăm sóc của cả bố và mẹ, mặt khác chị H và anh dẫu sống ly thân gần hai năm, không còn va chạm chửi bới xúc phạm lẫn nhau, ai cũng lo tu trí làm ăn để nuôi con.

Về con chung: Anh và chị H có một con chung, họ tên, ngày tháng năm sinh của con như chị H trình bày là đúng. Khi ly hôn, anh yêu cầu Tòa án giải quyết giao cháu Phạm Hồng Ánh cho anh trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng đến tuổi T niên. Anh T tự nguyện không yêu cầu chị H phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản: Anh đồng ý với yêu cầu của chị H, anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện NL tham gia phiên tòa phát biểu: Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán và Hội đồng xét xử sơ thẩm; việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn phù hợp với quy định của pháp luật. Đối với bị đơn vắng mặt tại phiên tòa là bị đơn tự bỏ đi quyền lợi của mình. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Xử cho chị Phạm Thị H được ly hôn anh Phạm Văn T và giao cháu Phạm Hồng Á cho chị H chăm sóc, nuôi dưỡng đến tuổi T niên. Chấp nhận sự tự nguyện của chị H về việc không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con chung, chị H phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về hôn nhân: Căn cứ lời trình bày của các đương sự và Giấy chứng nhận kết hôn giữa anh Phạm Văn T và chị Phạm Thị H, đủ cơ sở xác định quan hệ hôn nhân giữa chị H và anh T là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Anh T có nguyện vọng đoàn tụ, nhưng lại vắng mặt không tham gia phiên tòa. Mặt khác anh T thừa nhận hiện nay vợ chồng đã sống ly thân từ đầu năm 2019 đến nay, không ai quan tâm đến ai, điều đó cho thấy mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, nên chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Phạm Thị H.

[2]. Về con chung: Theo lời khai, tài liệu mà chị H cung cấp và ý kiến của anh T có đủ cơ sở để xác định cháu Phạm Hồng Á - Sinh ngày 06/02/2006 là con chung của chị H và anh T. Trong phiên hòa giải ngày 20/11/2020 chị H và anh T không thỏa thuận được việc giao nuôi con. Xét yêu cầu của chị H thấy rằng: Hiện nay cháu Hồng Á đang do chị H chăm sóc, nuôi dưỡng và theo nguyện vọng của cháu Hồng Á khi bố mẹ ly hôn, cháu có nguyện vọng được ở với mẹ là chị H. Vì vậy việc giao nuôi con cho chị H là phù hợp và chấp nhận sự tự nguyện của chị H về việc không yêu cầu anh T phải cấp dưỡng nuôi con chung.

[3]. Về tài sản: Chị H và anh T không yêu cầu Tòa án giải quyết phần tài sản, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4]. Về án phí: Chị Phạm Thị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm vụ án ly hôn theo pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228; khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 1 Điều 24 và điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường Vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

Về hôn nhân: Chị Phạm Thị H được ly hôn anh Phạm Văn T.

Về con chung: Giao cháu cháu Phạm Hồng Á - Sinh ngày 06/02/2006 cho chị Phạm Thị H trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi T niên. Chị H tự nguyện không yêu cầu anh T phải cấp dưỡng nuôi con chung. Anh Phạm Văn T có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở, ngăn cấm.

Về án phí: Chị Phạm Thị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị H đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số:

AA/2019/0012032 ngày 01/10/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện NL. Chấp nhận chị Phạm Thị H đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Chị Phạm Thị H, được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án 11/01/2021. Anh Phạm Văn T được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- VKSND huyện NL;
- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- Cơ quan THA huyện NgọcLặc;
- Các đương sự;
- UBND thị trấn NL, huyện NL;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Xuân Vinh

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**